

Số: 01/2022/NQ-ĐHĐCD - TIE.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2022)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN TIE**
- Địa chỉ trụ sở chính: 262A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028.38330855 Fax: Email: tie@tie.com.vn
- Vốn điều lệ: 95.699.000.000 đồng.
- Mã chứng khoán: TIE
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc/ Giám đốc điều hành.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/2022/NQ-ĐHĐCD	28/04/2022	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và phương hướng, kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Tổng giám đốc.- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng năm 2022.- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm toán nội bộ.- Thông qua Kết quả kinh doanh và Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 của Công ty.- Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.- Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế dự kiến năm 2022.- Phê duyệt các giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông giữa Công ty với các bên liên quan của Công ty và/ hoặc cá nhân, tổ chức và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và/hoặc Tổng Giám đốc của Công Ty và/hoặc người được Chủ tịch Hội đồng

m

nhân

		<p>quản trị/Tổng Giám đốc Công ty ủy quyền lại để thực hiện các giao dịch.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua chủ trương khai thác, sử dụng đối với quyền sử dụng đất tại xã Bình Chuẩn, huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương. - Ủy quyền cho Hội đồng quản trị được quyết định trong việc đăng ký bổ sung/thay đổi chức năng, ngành nghề kinh doanh của Công ty và các Chi nhánh. - Ủy quyền cho HĐQT được quyết định trong việc chọn một đơn vị kiểm toán độc lập chính thức kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty. - Thông qua Tờ trình về số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Quy chế quản trị nội bộ Công ty. - Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty. - Thông qua danh sách ứng cử viên tham gia ứng cử Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần TIE – Nhiệm kỳ V (2022-2027). - Thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2022 – 2027)
--	--	--

II. Hội đồng quản trị :

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Thế Vinh	CT HĐQT	05/04/2016	
2	Bà Đỗ Thị Kim Oanh	PCT HĐQT	05/04/2016	
3	Ông Lê Ngọc Hưng	TV HĐQT	14/12/2015	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Thế Vinh	11/11	100%	
2	Bà Đỗ Thị Kim Oanh	11/11	100%	
3	Ông Lê Ngọc Hưng	11/11	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- + Giám sát việc điều hành SXKD và việc thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết, Quyết định HĐQT của Ban Tổng Giám đốc Công ty.
- + Giám sát, tư vấn, đưa ra các giải pháp, chiến lược để đảm bảo việc điều hành kinh doanh trong năm 2021 đạt hiệu quả.
- + Giám sát về hoạt động quản trị Công ty của Ban Tổng Giám đốc; tình hình quản trị nhân sự; hoạt động tài chính; tiến độ thực hiện của các dự án đầu tư và các vấn đề khác liên quan đến pháp lý của Công ty....
- + Ban hành các văn bản, Quy chế quản lý nội bộ, Điều lệ Công ty phù hợp qui định của Pháp luật.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

5. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị :

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	01-1/2022/NQ- HĐQT	10/01/2022	Thành lập Ban kiểm toán nội bộ	100%
02	01-2/2022/NQ- HĐQT	10/01/2022	Thay đổi người đại diện vốn góp tại Công ty TNHH VPP TIE Miền Bắc	100%
03	01A/2022/NQ- HĐQT	10/02/2022	Lương của cán bộ quản lý	100%
04	01B/2022/NQ- HĐQT	10/02/2022	Cử đại diện làm chủ tài khoản ngân hàng của Công ty	100%
05	01C/2022/NQ- HĐQT	10/02/2022	Phân công hoạt động một số hoạt động điều hành của Công ty.	100%
06	01/2022/NQ-HĐQT	14/03/2022	Thông qua chủ trương tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%
07	02A/2022/NQ- HĐQT	30/03/2022	Thông qua nội dung tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%
08	02/2022/NQ-HĐQT	06/05/2022	Bầu Chủ tịch và Phó Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ V (2022-2027)	100%
09	03/2022/NQ-HĐQT	14/12/2022	Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022	100%
10	01/2022/QĐ-HĐQT	27/01/2022	Miễn nhiệm chức danh TGD Công ty theo nguyện vọng cá nhân	100%
11	02/2022/QĐ-HĐQT	28/01/2022	Bổ nhiệm TGD và người đại diện pháp luật Công ty	100%
12	03/2022/QĐ-HĐQT	10/03/2022	Miễn nhiệm chức danh PTGD – KTT công ty	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thị Kim Hoa	Trưởng ban Kiểm toán nội bộ	10/01/2022	Kế toán kiểm toán

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thị Kim Hoa	04	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm toán nội bộ: *ml*

ml

- Trưởng Ban tham gia một số cuộc họp của Công ty để nắm bắt tình hình quản trị công ty;
- Kiểm tra và đánh giá các hệ thống được thiết lập để đảm bảo tuân thủ các chính sách, kế hoạch, thủ tục, luật pháp, chế độ tài chính, kế toán và quy định có tác động đáng kể đến doanh nghiệp;
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban KTNB nhận được sự phối hợp chặt chẽ từ HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác thông qua việc cung cấp các báo cáo, tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát, cử cán bộ làm việc với BKTNB khi có yêu cầu. Đồng thời, BKTNB cũng nhận được đầy đủ thông tin về các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.
- Việc phối hợp cũng như trao đổi thông tin giữa BKTNB với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác được duy trì thường xuyên.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có).

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Lê Ngọc Hưng			21/05/2014
2	Bà Đỗ Thị Kim Oanh			05/04/2016 – 27/01/2022

V. Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán

Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Lê Vũ Huỳnh Hương			08/06/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
01	Công ty TNHH Văn Phòng Phẩm TIE Miền Bắc					31/12/2015			Công ty con
02	Công ty cổ phần Nam Bình Dương					24/06/2021			Công ty con
03	Công ty CP Sài Gòn Hung Phú					01/01/2021			Cổ đồng sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
1	Công ty TNHH Văn Phòng Phẩm TIE Miền Bắc	Công ty con			28.10.2022	01/2022/NQ- ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022	TIE Miền Bắc trả tiền vay 385.000.000	
					28.10.2022	01/2022/NQ- ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022	TIE Miền Bắc trả tiền mua hàng 105.000.000	
2	Công ty Cổ phần Văn Hóa TIE	Công ty liên kết			25.02.2022	01/2021/NQ- ĐHĐCĐ ngày 27/04/2021	Văn hoá TIE bán hàng 10.047.737	
					28.02.2022	01/2021/NQ- ĐHĐCĐ ngày 27/04/2021	Văn hoá TIE gia công hàng hoá 10.303.200	

Handwritten signature

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
					27.01.2022	01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2021	TIE hoàn trả hàng hoá 1.043.700.313	
					01.03.2022	01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2021	TIE hoàn trả hàng hoá 433.107.510	
					31.03.2022	01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2021	TIE hoàn trả hàng hoá 1.304.055.929	
					27.04.2022	01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2021	TIE hoàn trả hàng hoá 932.910.297	
					31.05.2022	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022	TIE hoàn trả hàng hoá 408.815.842	
					30.06.2022	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022	TIE hoàn trả hàng hoá 357.782.822	
					01.03.2022	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2021	TIE bán hàng hoá 2,382,696	
					08.03.2022	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2021	TIE bán nguyên liệu 1,363,925,416	
					23.03.2022	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2021	TIE bán nguyên liệu 343,895,704	
					25.03.2022	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2021	TIE bán nguyên liệu 1,761,857,863	
					31.03.2022	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2021	TIE bán hàng hoá 9,679,500	
					06.04.2022	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2021	TIE bán nguyên liệu 657,326,644	
					29.04.2022	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ	TIE bán hàng hoá 100,576,404	

ad

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
						ngày 28/04/2022		
					10.05.2022	01/2022/NQ- ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022	TIE bán nguyên liệu 257,822,376	
					31.05.2022	01/2022/NQ- ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022	TIE bán hàng hoá 128,664,476	
					03.06.2022	01/2022/NQ- ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022	TIE bán hàng hoá 11,541,797	
					11.06.2022	01/2022/NQ- ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022	TIE bán nguyên liệu 108,790,708	
					30.06.2022	01/2022/NQ- ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022	TIE bán hàng hoá 600,324,224	
					14.10.2022	01/2022/NQ- ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022	VH TIE bán hàng hoá 1,697,437,343	
					29.07.2022	01/2022/NQ- ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022	TIE trả hàng 1.095.619.578	
					09.09.2022	01/2022/NQ- ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022	TIE trả hàng 125.504.610	
					20.09.2022	01/2022/NQ- ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022	TIE trả hàng 1.257.566.750	
					30.09.2022	01/2022/NQ- ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022	TIE trả hàng 37.793.360	
					31.10.2022	01/2022/NQ- ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022	TIE trả hàng 84.303.296	
					16.11.2022	01/2022/NQ- ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022	TIE trả hàng 148.010.115	

hhhh

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
					30.11.2022	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022	TIE trả hàng 4.185.005	
					08.07.2022	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022	TIE bán nguyên liệu 203.720.322	
					29.07.2022	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022	TIE bán hàng hoá 11.049.696	
					22.08.2022	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022	TIE bán nguyên liệu 207.760.951	
					09.09.2022	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022	TIE bán hàng hoá 100.141.812	
					20.09.2022	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022	TIE bán hàng hoá 534.239.804	
					30.09.2022	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022	TIE bán nguyên liệu 111.111.901	
					30.09.2022	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022	TIE bán hàng hoá 31.111.355	
					31.10.2022	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022	TIE bán hàng hoá 6.969.240	
					16.11.2022	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022	TIE bán hàng hoá 102.633.512	
					30.11.2022	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022	TIE bán hàng hoá 744.004	

Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

Stt No	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Chức vụ tại CTNY <i>Position at the listed Company</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No. /Passport No., date of issue, place of Issue</i>	Địa chỉ <i>Addresses</i>	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát <i>Name of subsidiaries or companies which the Company control</i>	Thời điểm giao dịch <i>Time of transaction</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Trần Thế Vinh	//	Chủ tịch HĐQT Người được ủy quyền CBTT			0	0%	
2	Đỗ Thị Kim Oanh	//	PCT HĐQT			0	0%	
3	Lê Ngọc Hưng	//	TV HĐQT; CT Ủy ban Chiến lược Phát triển; TGD; Đại diện pháp luật			0	0%	
4	Nguyễn Thị Kim Hoa	//	Trưởng Ban KTNB			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5	Dương Phạm Đăng Khoa	//	Trưởng Ban Pháp chế			0	0%	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Nơi nhận:
 - Như trên;
 - Lưu: VT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Trần Thế Vinh

STT	Họ tên	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Tỷ lệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ	Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
1	Trần Thế Vinh					
2	Đỗ Thị Kim Oanh					
3	Lê Ngọc Hùng					
4	Nguyễn Thị Kim Hoa					

CÔNG TY CỔ PHẦN TIE

262A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P. VTS, Q.3, TP. HCM
Tel: 028.38330855 Fax: 028.38332754
<http://www.tiegroupp.vn>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
BÁO CÁO QUẢN TRỊ NĂM 2022

(Đính kèm Báo cáo số 01/2023.BC-TIE... Ngày 12/01/2023.)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Trần Thế Vinh	//	Chủ tịch Hội đồng quản trị; Người được ủy quyền CBTT			0	0%	
1.1	Trần Biểu	//	//			0	0%	Cha ruột (Đã mất)
1.2	Lê Thị Niêm	//	//			0	0%	Mẹ ruột
1.3	Nguyễn Thị Thanh Hoa	//	//			0	0%	Vợ
1.4	Trần Đăng Khoa	//	//			0	0%	Con ruột
1.5	Trần Nguyễn Trúc Ngân	//	//			0	0%	Con ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.6	Trần Hữu Nguyên	//	//			0	0%	Con ruột
1.7	Trần Hữu Phú	//	//			0	0%	Em ruột
1.8	Trần Thị Quý	//	//			0	0%	Em ruột
1.9	Trần Hữu Lộc	//	//			0	0%	Em ruột
1.10	Trần Thị Phước	//	//			0	0%	Em ruột
1.11	Trần Hữu Đức	//	//			0	0%	Em ruột
1.12	Trần Thị Khánh Chi	//	//			0	0%	Em ruột
1.13	Trần Thanh Long	//	//			0	0%	Em ruột



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.14	Công ty TNHH Văn Phòng Phẩm TIE Miền Bắc		Công ty con			0	0%	Thành viên HĐQT; Đại diện quản lý phần vốn góp của Công ty Cổ phần TIE
2	Đỗ Thị Kim Oanh		PCT Hội đồng quản trị			0	0%	
2.1	Đỗ Cao Thương							Cha ruột
2.2	Lê Thị Kim Ái							Mẹ ruột
2.3	Nguyễn Minh Tuấn							Chồng
2.4	Nguyễn Gia Bảo							Con ruột
2.5	Nguyễn Ngọc Bảo Châu							Con ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.6	Đỗ Thị Kim Na							Em ruột
2.7	Đỗ Cao An							Em ruột
2.8	Công ty TNHH Văn Phòng Phẩm TIE Miền Bắc		Công ty con			0	0%	Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật, Đại diện quản lý phần vốn góp của Công ty Cổ phần TIE, Chủ sở hữu trên 10% vốn điều lệ của Công ty
3	Lê Ngọc Hưng		Thành viên Hội đồng quản trị; Chủ tịch Ủy ban Chiến lược Phát triển; Tổng Giám đốc; Đại diện PL			0	0%	
3.1	Lê Ngọc Dũng	//	//			0	0%	Cha ruột (Đã mất)
3.2	Đỗ Thị Minh Nguyệt	//	//			0	0%	Mẹ ruột
3.3	Lê Thị Vân Hà	//	//			0	0%	Vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.4	Lê Gia Hưng Phát	//	//			0	0%	Con ruột
3.5	Lê Minh Thịnh	//	//			0	0%	Em ruột
3.6	Công ty cổ phần Tư vấn TMDV Khởi Minh	//	//			0	0%	Chủ tịch Hội đồng quản trị; Người đại diện theo pháp luật
4	Nguyễn Thị Kim Hoa	//	Trưởng Ban KTNB			0	0%	
4.1	Nguyễn Văn Đẩu	//	//			0	0%	Cha
4.2	Nguyễn Thị Tý	//	//			0	0%	Mẹ
4.3	Nguyễn Tân Tài	//	//			0	0%	Anh ruột
4.4	Nguyễn Thị Kim Liên	//	//			0	0%	Chị ruột

73454-C
 CÔNG TY
 HẠN
 E
 ĐO CHỈ M

ml

mbek

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.5	Nguyễn Tấn Lợi	//	//			0	0%	Anh ruột
4.6	Nguyễn Tấn Phước	//	//			0	0%	Anh ruột
4.7	Nguyễn Thị Yến	//	//			0	0%	Chị ruột
4.8	Nguyễn Tấn Thành	//	//			0	0%	Anh ruột
4.9	Nguyễn Tấn Phúc	//	//			0	0%	Anh ruột
5	Dương Phạm Đăng Khoa	//	Trưởng Ban Pháp chế			0	0%	
5.1	Dương Bửu Chánh	//	//			0	0%	Cha ruột
5.2	Phạm Thị Dung	//	//			0	0%	Mẹ ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.3	Tô Phương Thảo	//	//			0	0%	Vợ
5.4	Dương Quốc Việt	//	//			0	0%	Con ruột
5.5	Dương Quốc Nam	//	//			0	0%	Con ruột
5.6	Dương Ngọc Bảo Nghi	//	//			0	0%	Con ruột
5.7	Dương Phạm Thanh Trúc	//	//			0	0%	Em ruột
5.8	Châu Quốc Phong	//	//			0	0%	Em rể

TP. Hồ Chí Minh, ngày .18.. tháng 01.. năm 2023

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Thế Vinh

Amelia